

Thạch Hà, ngày 03 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 107/2021/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Tuyết M; sinh năm 1997;

Trú tại: Thôn Y, xã Lê H, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh S; sinh năm 1997;

Trú tại: Xóm V, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 điều 147 BLTTDS; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Tuyết M và anh Nguyễn Minh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Nhật Võ N, sinh ngày 15/5/2016 và cháu Nguyễn Đình Hà M, sinh ngày 24/01/2020. Hai bên thỏa thuận giao cháu Nguyễn Nhật Võ N, sinh ngày 15/5/2016 do anh Nguyễn Minh S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị Đinh

Thị Tuyết M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình Hà M, sinh ngày 20/01/2020 đến tuổi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Các đương sự không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Các đương sự không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đình Thị Tuyết M tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/ 0003581, ngày 15/12/2020. Trả lại cho chị M 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Nam Đ (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn thành nhân